

HỌ VÀ TÊN : CHU TRAN MINH
 NƠN VÒ : TRƯỜNG THCS NGUYEN NÖC CANH

ĐỀ CƯƠNG THẢO LUẬN MÔN HỌC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

NỘI DUNG CÂU HỎI THẢO LUẬN	PHẢN NHẬN XÉT BỔ SUNG
Câu 1 : Nguồn lực của thành phố Hồ Chí Minh được tạo ra bởi những yếu tố cơ bản nào? Theo đồng chí, nguồn lực no mang tính quyết định đối với sự pht triển của thành phố Hồ Chí Minh? Vì sao? Chng ta cần lm gì để pht triển nguồn lực đó? A. <u>CHÚ ĐỀ</u> : Nguồn lực chính của TP.HCM. B. <u>TRONG TÂM</u> - Các nguồn lực chính của TP.HCM - Các nuồn lực tự nhiên (vị trí địa hình, khí hậu, sông ngòi – kênh rạch, hệ sinh thái – thổ nhưỡng). - Các yếu tố kinh tế xã hội (yếu tố hạ tầng cơ sở, yếu tố con người – nguồn nhân lực). - Nguồn lực quan trọng nhất : Con người – nguồn nhân lực - Các biện pháp cần làm để thúc đẩy và phát triển nguồn nhân lực. C. <u>GIẢI QUYẾT VẤN ĐỀ</u> - Nguồn lực của thành phố Hồ Chí Minh được tạo ra từ 2 yếu tố là tự nhiên và kinh tế – xã hội : 1.1. Các yếu tố tự nhiên - Vị trí – địa hình. - Nằm ở vị trí trung tâm Nam bộ, thành phố Hồ Chí Minh giữ vai trò gắn kết, nối liền Đông – Tây Nam bộ với nhau, tạo ra những động lực quan trọng, tác động, thúc đẩy sự phát triển toàn diện trên nhiều mặt cả Nam bộ. Thành phố có nhiều thuận lợi trong sự phát triển chung của cả khu vực và cả nước. - Ổ vào vị trí trung tâm khu vực Đông Nam Á, Thành phố nằm trong tổng thể sự vận động phát triển của khu vực Đông Nam Á (lục địa và hải đảo) - nối liền Nam Á và Đông Bắc Á. Thành phố có những thuận lợi quan trọng phát triển mạnh ra bên ngoài, gắn kết phát triển của Đông Nam Á và cả châu Á. - Nằm ở vị trí chiến lược - trên hành lang của trục lộ giao thông hàng hải quốc tế nối liền Thái Bình Dương qua Ấn Độ Dương, thành phố Hồ Chí Minh có tiềm năng, thể mạnh rất lớn để phát triển phong phú, đa dạng về kinh tế biển. - Thành phố Hồ Chí Minh thuộc vùng địa hình đồng bằng châu thổ phù sa, lưu vực sông Đồng Nai - Bến Nghé – Cừu Long. Một vùng đồng bằng trũng, thấp và tương đối bằng phẳng. Đây là cơ sở địa lý tự nhiên hết sức quan trọng, tạo ra những tiềm năng, thể mạnh cho quy hoạch, phát triển về mặt đô thị. - Khí hậu. - Thành phố Hồ Chí Minh trong tổng thể Nam bộ mang tính chất và chịu tác động, ảnh hưởng rất mạnh bởi khí hậu nhiệt đới, gió mùa, cận xích đạo. - Nằm trên bao lơn của biển đông, phía Nam kéo dài, hướng vào vịnh Thái Lan nên khí hậu Thành phố còn chịu ảnh hưởng, tác động mạnh mẽ bởi đặc điểm, tính chất khí hậu hải dương khá rõ và đậm nét.	

HỌ VÀ TÊN : CHU TRAN MINH
NƠN VÒ : TRƯỜNG THCS NGUYEN NÖC CANH

- + Những yếu tố và đặc điểm khí hậu trên đã mang đến cho Sài Gòn - thành phố Hồ Chí Minh trở thành một vùng đất có những thuận lợi cơ bản, đưa đến sự phát triển nhanh và liên tục trong suốt lịch sử hơn 300 năm.
 - Sông ngòi – kênh rạch.
 - + Thành phố Hồ Chí Minh có hệ thống sông ngòi - kênh rạch dày đặc, chia thành vô số những nhánh lớn, nhỏ chằng chịt, chảy lan tỏa khắp đồng bằng.
 - + Hệ thống sông - rạch thành phố Hồ Chí Minh ăn thông, gắn liền với nhau, nối vào hệ thống sông ngòi, kênh rạch Nam bộ, tạo ra mối liên hệ, gắn bó mật thiết trong sự phát triển, trao đổi hai chiều toàn vùng Đông và Tây Nam bộ.
 - + Dòng sông chính Sài Gòn có độ sâu khá tốt, thuận lợi cho sự phát triển kinh tế - văn hóa - xã hội và quy hoạch, phát triển đô thị.
 - + Với 3 đặc điểm cơ bản trên, hệ thống sông ngòi-kênh rạch thành phố Hồ Chí Minh tạo ra nhiều tiềm năng, thế mạnh cho sự phát triển toàn diện trên nhiều mặt: kinh tế, văn hóa, xã hội, môi trường sinh thái, quy hoạch phát triển đô thị...
 - Hệ sinh thái. – thổ nhưỡng.
 - + Hệ sinh thái - thổ nhưỡng thành phố Hồ Chí Minh có đặc điểm phong phú, đa dạng, vừa mang yếu tố sinh thái - thổ nhưỡng của vùng đất rừng Đông Nam bộ, lại vừa mang yếu tố sinh thái - thổ nhưỡng của vùng duyên hải Đông Nam bộ, Tây Nam bộ. Đặc điểm cơ bản này tạo ra thuận lợi cho phát triển kinh tế – xã hội.
 - + Hệ sinh thái – thổ nhưỡng thành phố Hồ Chí Minh ảnh hưởng, tác động rất lớn đến quá trình chuyển dịch cơ cấu kinh tế, quá trình quy hoạch, phát triển đô thị, xây dựng – thiết kế hạ tầng cơ sở...
- 1.2. Các yếu tố địa lý kinh tế – xã hội.**
- Hệ thống hạ tầng cơ sở.
 - + Hệ thống hạ tầng cơ sở thành phố Hồ Chí Minh phát triển mang tính quy mô, đồng bộ và toàn diện với hệ thống giao thông vận tải, kho tàng, bến bãi, hệ thống nhà hàng, khách sạn, dịch vụ, du lịch, cơ sở hạ tầng bưu chính viễn thông phát triển. Đây là cơ sở, yếu tố quan trọng cho thành phố Hồ Chí Minh phát triển nhanh chóng, toàn diện, đa dạng nền kinh tế.
 - + Hệ thống giao thông vận tải có tính đồng bộ, đa dạng: đường bộ, đường sắt, đường thủy – hàng hải, đường hàng không... phát triển nhanh, hiện đại, liên hoàn, gắn kết, nối liền trong toàn miền, cả nước, khu vực và thế giới.
 - Con người – nguồn nhân lực.
 - + Thành phố Hồ Chí Minh là đô thị có con người - nguồn nhân lực tập trung, dồi dào, phong phú, đa dạng và chất lượng cao. Lực lượng lao động của Thành phố bao gồm cả lao động phổ thông và lao động có trình độ chuyên môn tay nghề cao, lao động chất xám chiếm tỉ lệ rất lớn trong cả nước. Đây là sức mạnh phát triển , là nguồn vốn quý báu của thành phố Hồ Chí Minh.
 - + Con người - nguồn nhân lực thành phố Hồ Chí Minh có sức cạnh tranh rất lớn so với các đô thị, tỉnh - thành trong cả nước. Do đó, con người - nguồn nhân lực Thành phố có tính siêng năng, cần cù, thông minh, năng động sáng tạo.

HỌ VÀ TÊN : CHU TRAN MINH
NƠN VỞ : TRƯỜNG THCS NGUYEN NỖC CANH

+ Thành phố Hồ Chí Minh là một trung tâm đào tạo, cung cấp nguồn nhân lực chất lượng cao, lao động chuyên môn tay nghề giỏi... bởi một hệ thống giáo dục – đào tạo với mạng lưới đại học, cao đẳng, dạy nghề quy mô về số lượng, hiện đại về chất lượng và trang bị cơ sở vật chất hiện đại. 2. Nguồn nhân lực mang yếu tố quyết định đối với sự phát triển của thành phố Hồ Chí Minh là con người và nguồn nhân lực . + Với số dân đông tạo cho thành phố nguồn lao động dồi dào + Si Gịn – TP Hồ Chí Minh, cũ dn số, dn cư trên hàng chục triệu dân; Trong đó, có khoảng trên 8 triệu dân thuộc TP HCM và khoảng trên 3 triệu dân đang nhập cư. Tỷ lệ dân số Sài Gịn – TP HCM chiếm 10% dân số cả nước; + Dn số Si Gịn – TP Hồ Chí Minh thuộc dân số vàng do độ tuổi lao động chiếm tỷ lệ 70% (Từ 16 - 17 tuổi đến dưới 60 tuổi); + Chất lượng dân số lao động Sài Gịn – TP Hồ Chí Minh cao. Phần lớn được đào tạo chuyên ngành từ các Trường Trung học, Cao đẳng, Đại học; Đội ngũ CB-CN kỹ thuật có trình độ chuyên môn, tay nghề cao chiếm tỷ lệ 40% cả nước; + Nguồn nhn lực Si Gịn – TP Hồ Chí Minh giữ vai trị, vị trí quyết định, thúc đẩy sự phát triển nhanh và bền vững cho Sài Gịn – TP Hồ Chí Minh, Nam bộ và cả nước; + Nguồn nhn lực Si Gịn – TP Hồ Chí Minh là tài sản vô giá, tài nguyên thiên nhiên duy nhất động lực phát triển của TP ta. + Con người là nhân tố quan trọng nhất trong việc cải tạo môi trường, biến đất hoang thành đồng ruộng, thành đất ở, đất xây dựng. + Với số dân đông tạo cho thành phố trở thành nơi tiêu thụ lớn, thúc đẩy sự phát triển kinh tế để đáp ứng nhu cầu tiêu thụ 3. Để phát triển nguồn nhân lực đó chúng ta cần + Nâng cao khả năng giáo dục – đào tạo các cấp từ cấp 1, 2, 3, + Đào tạo chuyên sâu, đi vào thực tế đối với các cấp :trung cấp nghề, cao đẳng – đại học và sau đại học. + Đào tạo các sinh viên các ngành – nghề theo nhu cầu xã hội và các ngành nghề trọng điểm. + Nghiên cứu, tiếp thu các biện pháp, các chương trình đào tạo tiên tiến của nước ngoài để ứng dụng vào giáo dục Việt Nam. Đào tạo quốc tế, cử nhân lực con người du học nước ngoài thuộc các ngành mũi nhọn + Xây dựng chế độ cơ chế, chính sách đãi ngộ nguồn lực: Đời sống, lương bổng, nơi ăn, chốn ở, phân việc đúng ngành học, ... + Tạo môi trường điều kiện làm việc bền vững.	
Câu 2 : Khi qut lịch sử hơn 300 năm, đồng chí chứng minh vai trị, vị trí trung tm của Si Gịn - thnh phố Hồ Chí Minh đối với Nam bộ v cả nước? Theo đồng chí, chng ta phải lm gì để pht huy vai trị, vị trí trung tm của Thnh phố? A. CHỦ ĐỀ : Lịch sử TP.HCM B. TRONG TÂM. 1. Qua 300 năm lịch sử thành phố rút ra được vị trí và vai trò của thành phố đối với Nam Bộ và cả nước. 2. Những việc cần làm để phát huy vai trò và vị trí trung tâm của thành phố.	

C. GIẢI QUYẾT VẤN ĐỀ

CƠ SỞ HÌNH THÀNH SG – TP.HCM :

- + Các nguồn lực tự nhiên :
 - + Vị trí – địa hình : nằm ở vị trí trung tâm Nam Bộ và Đông Nam Á; nằm trên hành lang của trục giao thông hàng hải quốc tế.
 - + Khí hậu : cận Xích đạo gió mùa, tính chất hải dương thể hiện rõ nét, ít xuất hiện bão trong năm.
 - + Sông ngòi – kênh rạch : dày đặc, ăn thông với nhau, nối với hệ thống sông – rạch ở Đông và Tây Nam bộ thuận lợi cho phát triển đường thủy nội địa. Sông Sài Gòn sâu thuận tiện cho việc phát triển hệ thống cảng quốc tế.
 - + Hệ sinh thái – thổ nhưỡng : hệ sinh thái đa dạng, phong phú, mang tính chất giao thoa giữa Đông và Tây Nam Bộ.
 - + Các nguồn lực kinh tế – xã hội :
 - + Hệ thống cơ sở hạ tầng : khá quy mô và đồng bộ; có đầy đủ các hệ thống đường GTVT giúp gắn kết với toàn miền, cả nước, khu vực và trên thế giới.
 - + Con người – nguồn nhân lực : nguồn nhân lực tập trung đông, dồi dào, phong phú, đa dạng và có chất lượng cao. Đây là sức mạnh phát triển, là nguồn vốn quý giá của TP.HCM.
- ➔ Trong các nguồn lực trên thì con người – nguồn nhân lực là yếu tố quyết định sự hình thành và phát triển của TP.HCM

TP.HCM LÀ TRUNG TÂM CỦA NAM BỘ VÀ CẢ NƯỚC :

❖ Quá trình lịch sử hình thành trung tâm thành phố :

- + Cuối thế kỉ XVII với việc ra đời của Phủ Gia Định (1698), Sài Gòn đã trở thành trung tâm chính trị, hành chính, kinh tế của toàn khu vực Nam Bộ.
- + Cuối thế kỉ XVIII đầu thế kỉ XIX với việc ra đời của Gia Định Thành – Gia Định Kinh là thủ phủ của Nam Kỳ lục tỉnh. Sài Gòn trở thành một đô thị phát triển nhanh chóng, lớn nhất vùng nam Đông Dương; là trung tâm quân sự quan trọng bảo vệ toàn miền.
- + Cuối thế kỉ XIX đầu thế kỉ XX:
 - + Sài Gòn trở thành thủ phủ của Liên bang Đông Dương, là hòn ngọc Viễn Đông. Sài Gòn trở thành đô thị loại 1 của Pháp ở hải ngoại.
 - + Đô thị Sài Gòn được mở rộng ra vùng Chợ Lớn. Kinh tế – xã hội có nhiều biến chuyển quan trọng.
- + Cuối thế kỉ XX đến đầu thế kỉ XXI :
 - + TP.HCM phát triển nhanh, vững bước hội nhập thế giới và thể hiện vị trí là thành phố trung tâm của Nam Bộ và của cả nước.
 - + Trung tâm lớn về chính trị – hành chính : là nơi tập trung các văn phòng cơ quan đại diện của trong nước và nước ngoài trên các lĩnh vực khác nhau về kinh tế, chính trị, văn hóa, ngoại giao... Là nơi tập trung tất cả các hoạt động, hội nghị, hội họp, hội thảo quan trọng trong nước và quốc tế trên nhiều lĩnh vực khác nhau.
 - + Trung tâm về kinh tế :
 - Thành phố là trung tâm kinh tế của cả miền, cả nước , giữ vị trí hạt nhân của vùng kinh tế trọng điểm phía Nam.
 - Là trung tâm công nghiệp của cả miền và cả nước với 3 khu chế xuất, 10 khu công nghiệp chiếm gần 60% tỉ trọng giá trị sản lượng công nghiệp của cả vùng.

HỌ VÀ TÊN : CHU TRAN MINH
NƠN VÒ : TRƯỜNG THCS NGUYEN NÖC CANH

- Là trung tâm thương mại, xuất nhập khẩu, thương mại, du lịch với khối lượng cung – cầu hàng hóa lớn nhất cả nước. Doanh số thương mại của thành phố chiếm 70% cả nước.
- Là trung tâm tài chính – ngân hàng. Thành phố là nơi tập trung cung – cầu tài chính lớn nhất cả nước.
- Là trung tâm GTVT, bưu chính viễn thông với hệ thống GTVT tương đối phát triển đảm nhận mỗi năm trên 70% khối lượng vận chuyển hàng hóa và luân chuyển hành khách của cả nước. Là cửa ngõ của mạng thông tin, truyền thông quốc tế.
- Trung tâm lớn về văn hoá, GD-ĐT, khoa học công nghệ và y tế :
 - Là nơi tập trung các cơ sở văn hóa lớn, thu hút một lượng văn – nghệ sĩ lớn nhất cả nước. Là nơi tập trung của hơn 50 trường đại học đào tạo trên 70 chuyên ngành khác nhau. Là trung tâm cung cấp nguồn nhân lực cho cả vùng kinh tế trọng điểm phía Nam.
 - Là trung tâm khoa học – công nghệ, nơi tập trung của hàng chục viện nghiên cứu của Trung ương và địa phương trên các lĩnh vực khác nhau.
 - Là trung tâm y tế của vùng, nơi tập trung của hàng chục bệnh viện chuyên khoa, đa khoa đầu ngành; hàng trăm cơ sở y tế lớn nhỏ khác nhau. Nơi tập trung của đội ngũ thầy thuốc, ý bác sĩ giỏi, giữ vai trò hỗ trợ cho hệ thống y tế cả vùng.

1. Những việc cần làm để phát huy vai trò, vị trí trung tâm của thành phố

- Tiếp tục phát huy những gì đã đạt được và hạn chế những mặt yếu kém, những mặt chưa đạt; mạnh dạn sửa chữa những sai lầm.
- Cần tạo điều kiện và cơ chế thông thoáng cho các doanh nghiệp đầu tư, xây dựng và phát triển.
- Khai thác tốt nhất tiềm năng, lợi thế, tiếp tục đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng nâng cao chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh.
- Tạo các cơ chế, chính sách đãi ngộ tốt để thu hút nguồn nhân lực cao
- Đầu tư phát triển theo chiều sâu, nâng cao tầm quốc tế cho các trung tâm đào tạo nguồn nhân lực, các trường đại học, cao đẳng, trung cấp nghề, nhất là đại học quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh.
- Huy động, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực, đặc biệt là phát huy đội ngũ trí thức để khoa học - công nghệ
- Tập trung xy dựng, tạo bước đột phá về hệ thống kết cấu hạ tầng. Đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả công tác quy hoạch, thiết

HỌ VÀ TÊN : CHU TRAN MINH**ÔN VÒ : TRƯỜNG THCS NGUYEN NỖC CANH**

- của mình để phát triển mạnh mẽ nền kinh tế nhất là nền kinh tế dựa vào trung chuyển hàng hóa.
- Thành phố chưa tiến ra biển một cách hiệu quả, vùng giáp biển Đông ở Cần Giờ chưa được phát huy.
 - Giao thông đường thủy nội địa chưa tương xứng với tiềm năng thật sự của thành phố.
 - Cần phát triển hệ thống đê bao, các công ngăn để hạn chế tình trạng thủy triều dâng.
- + Nguồn lực kinh tế xã hội
- Cơ sở hạ tầng và giao thông vận tải thành phố hiện nay một phần đã xuống cấp, không đủ để đáp ứng nhu cầu phát triển hiện nay của thành phố. Việc phát triển hệ thống cơ sở hạ tầng không đáp ứng kịp với nhu cầu phát triển kinh tế.
 - Nguồn nhân lực đông nhưng số lượng qua đào tạo chính quy và có trình độ chuyên môn nghiệp vụ cao để đáp ứng nhu cầu phát triển những ngành đòi hỏi trình độ chuyên môn cao còn rất thiếu.
 - Nguồn nhân lực cung cấp cho các khu chế xuất, khu công nghiệp còn thiếu, chưa ổn định.
- Văn hóa – giáo dục Thành phố Hồ Chí Minh
- + Người dân thành phố gồm nhiều dân tộc khác nhau, nhiều nền văn hóa khác nhau, nhiều thành phần khác nhau, nhiều vùng miền khác nhau, nhiều quốc gia khác nhau, nên sự hòa trộn một cách hài hòa chỉ tương đối ổn định.
- + Là trung tâm giao lưu văn hóa lớn không chỉ của Việt Nam mà cả của toàn khu vực nên ngoài các luồng văn hóa tốt thì những luồng văn hóa xấu cũng bằng nhiều đường du nhập vào thành phố tạo nên những bất ổn trong xã hội.
- + Nhiều thành phần người dân ngày càng xa rời lối sống truyền thống, đậm đà bản sắc dân tộc; bị tiêm nhiễm lối sống thực dụng, xa hoa, hưởng thụ, đua đòi theo trào lưu...
- + Những tệ nạn xã hội với nhiều hình thức diễn ra nhiều về lượng và phức tạp với nhiều hình thức.
- Kinh tế thành phố :
- + Kinh tế nhà nước ngày càng mất vai trò trong tâm chủ đạo, để mất vị thế so với nền kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài. Nhiều ngành, nghề, doanh nghiệp đã bị nước ngoài thao túng, chi phối, gây khó khăn cho sự quản lý nền kinh tế của Nhà nước.
- + Hiệu quả sản xuất kinh doanh và năng lực cạnh tranh còn yếu..
- + Chuyển dịch cơ cấu kinh tế nội bộ ngành còn chậm;
- + Cơ sở hạ tầng kinh tế còn nhiều bất cập, không hiện đại hóa kịp thời; chưa theo kịp nhu cầu phát triển kinh tế xã hội.
- + Tình trạng thiếu vốn và lãng phí vốn trong đầu tư dưới nhiều hình thức vẫn đang tồn tại; các công trình xây dựng kéo dài, thiếu đồng bộ.
- + Công tác quy hoạch không bắt kịp nhu cầu phát triển kinh tế và cuộc sống .
- + Kinh tế trên địa bàn thành phố đang giảm dần sức cạnh tranh; các ngành công nghiệp chủ yếu mang tính chất của một nền sản xuất gia công. Các ngành công nghiệp có hàm lượng khoa học – kỹ thuật

HỌ VÀ TÊN : CHU TRAN MINH
NƠN VÒ : TRƯỜNG THCS NGUYEN NỖC CANH

- và giá trị gia tăng cao còn chiếm tỷ trọng khiêm tốn.
- + Lực lượng nhân lực làm việc trong nền kinh tế còn thiếu và có trình độ chuyên môn nghiệp vụ chưa cao, chưa đáp ứng kịp nhu cầu phát triển kinh tế của thành phố.

⇒ ***Tóm lại : Thành phố Hồ Chí Minh hiện đang và vẫn sẽ là một trung tâm hàng đầu về nhiều mặt của cả nước và ngày càng tiến ra là trung tâm của cả khu vực. Nhưng song song với những thành tích và vị thế đạt được vẫn còn nhiều vấn đề cần khắc phục, đòi hỏi Đảng – Chính quyền và toàn thể nhân dân thành phố cần đoàn kết tìm ra đường lối phát triển đúng đắn nhất***